

Số: 36 /BC-TP

Bình Thành, ngày 16 tháng 8 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả rà soát, thực hiện chỉ tiêu 10.1 về "Xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật" trong xây dựng Nông thôn mới trên địa bàn xã Bình Thành

Thực hiện Công văn số 1139/UBND-KT ngày 05/8/2026 của UBND xã Bình Thành về việc phân công, giao nhiệm vụ rà soát và thực hiện các nội dung tiêu chí của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã; thực hiện Thông báo kết luận của Chủ tịch UBND xã tại cuộc họp chuyên đề ngày 16/8/2026 về rà soát, đánh giá thực hiện các tiêu chí xây dựng xã nông thôn mới năm 2026, Văn phòng HĐND và UBND xã báo cáo kết quả rà soát chỉ tiêu 10.1 như sau:

I. KẾT QUẢ RÀ SOÁT

1. Phạm vi rà soát

Văn phòng HĐND và UBND xã được giao rà soát, thực hiện chỉ tiêu 10.1 - Xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, gồm 05 nhóm nội dung:

1. Ban hành văn bản theo thẩm quyền;
2. Phổ biến, giáo dục pháp luật;
3. Thực hiện hòa giải ở cơ sở;
4. Thực hiện dân chủ ở cơ sở;
5. Tổ chức tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

Việc rà soát được thực hiện theo quy định của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2026-2030 và các quy định có liên quan.

2. Kết quả rà soát từng nội dung

2.1. Ban hành văn bản theo thẩm quyền

- *Thực trạng, kết quả:* Văn phòng HĐND và UBND xã thực hiện công tác tham mưu, tiếp nhận, kiểm tra, trình ban hành văn bản của HĐND, UBND xã theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- *Mức độ đạt:* Tại thời điểm rà soát, chưa đủ căn cứ để kết luận mức độ đạt của nội dung theo đầy đủ yêu cầu của Bộ tiêu chí do chưa hoàn thiện việc đối chiếu, hệ thống hóa toàn bộ hồ sơ, tài liệu minh chứng theo từng yêu cầu thành phần.

- *Hồ sơ, minh chứng:* Hồ sơ văn bản được lưu trữ tại Văn phòng HĐND và UBND xã; cần tiếp tục hệ thống hóa, lập danh mục minh chứng phục vụ đánh giá.

- *Nội dung còn thiếu:* Danh mục hồ sơ minh chứng và bảng đối chiếu cụ thể từng yêu cầu của tiêu chí.

- *Nguyên nhân:* Việc rà soát mới thực hiện bước đầu, chưa lập hồ sơ minh chứng theo từng nội dung của Bộ tiêu chí.

2.2. Phổ biến, giáo dục pháp luật

- *Thực trạng, kết quả:* Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật được thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ của UBND xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Mức độ đạt:* Chưa đủ căn cứ xác định mức độ đạt tại thời điểm rà soát do chưa tổng hợp đầy đủ số liệu, kết quả thực hiện và hồ sơ minh chứng theo yêu cầu của Bộ tiêu chí.

- *Hồ sơ, minh chứng:* Cần tổng hợp kế hoạch, văn bản chỉ đạo, nội dung tuyên truyền, tài liệu, danh sách, hình ảnh và các tài liệu liên quan đến hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật.

- *Nội dung còn thiếu:* Số liệu tổng hợp kết quả thực hiện và danh mục hồ sơ minh chứng theo từng yêu cầu.

- *Nguyên nhân:* Đến thời điểm rà soát, chưa tổ chức được Hội nghị tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật nào, do đó chưa thực hiện việc hệ thống hóa hồ sơ phục vụ riêng cho đánh giá chỉ tiêu 10.1.

2.3. Thực hiện hòa giải ở cơ sở

- *Thực trạng, kết quả:* UBND xã thực hiện quản lý, chỉ đạo công tác hòa giải ở cơ sở theo quy định.

- *Mức độ đạt:* Chưa đủ căn cứ xác định mức độ đạt do chưa tổng hợp đầy đủ số liệu, kết quả hoạt động của các tổ hòa giải và hồ sơ minh chứng theo yêu cầu.

- *Hồ sơ, minh chứng:* Cần hệ thống hóa hồ sơ tổ chức, hoạt động của các tổ hòa giải; kết quả hòa giải; sổ sách, biên bản, báo cáo và các tài liệu liên quan.

- *Nội dung còn thiếu:* Quyết định kiện toàn tổ hòa giải cơ sở; Bảng tổng hợp đầy đủ kết quả hoạt động hòa giải và hồ sơ minh chứng tương ứng.

- *Nguyên nhân:* Hồ sơ phục vụ đánh giá chưa được tổng hợp thành hệ thống thống nhất.

2.4. Thực hiện dân chủ ở cơ sở (Tiêu chí được xác định là khó nhất do liên quan đến các cơ quan, đơn vị phải phối hợp, thực hiện)

- *Thực trạng, kết quả:* UBND xã đang triển khai thực hiện các quy định về dân chủ ở cơ sở.

- *Mức độ đạt:* Chưa đủ căn cứ xác định mức độ đạt do cần tiếp tục rà soát, đối chiếu đầy đủ các yêu cầu của Bộ tiêu chí và hoàn thiện hồ sơ minh chứng.

- *Hồ sơ, minh chứng:* Cần tổng hợp các văn bản chỉ đạo, quy chế, kế hoạch, kết quả công khai, lấy ý kiến, thực hiện dân chủ và các tài liệu có liên quan.

- *Nội dung còn thiếu:* Hồ sơ minh chứng được hệ thống hóa theo từng yêu cầu của tiêu chí; các nội dung còn thiếu phải được xác định cụ thể để bổ sung.

- *Nguyên nhân*: Công tác rà soát hồ sơ minh chứng chưa được thực hiện đồng bộ theo yêu cầu của Bộ tiêu chí.

2.5. Tổ chức tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh

- *Thực trạng, kết quả*: UBND xã tổ chức tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý đơn thư, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo chức năng, thẩm quyền.

- *Mức độ đạt*: Cơ bản xác định đạt.

- *Hồ sơ, minh chứng*: Tiếp tục tổng hợp đầy đủ số liệu; hệ thống hóa lịch tiếp công dân, sổ tiếp công dân, hồ sơ đơn thư, kết quả xử lý, giải quyết và các báo cáo có liên quan đảm bảo hồ sơ minh chứng theo yêu cầu của Bộ tiêu chí.

- *Nội dung còn thiếu*: Số liệu tổng hợp, tỷ lệ xử lý, giải quyết và danh mục hồ sơ minh chứng theo từng yêu cầu.

- *Nguyên nhân*: Chưa tổng hợp hồ sơ theo cấu trúc phục vụ riêng cho việc đánh giá chỉ tiêu 10.1.

3. Đánh giá chung

Qua rà soát bước đầu, chưa đủ căn cứ để xác định chỉ tiêu 10.1 đạt tại thời điểm tháng 8/2026, do việc đánh giá xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật phải căn cứ vào kết quả thực hiện trong năm, số liệu tích lũy và hồ sơ minh chứng theo quy định.

Hiện nay chưa có quyết định công nhận năm 2025. Đối với từng nội dung, cần tiếp tục rà soát thực chất, đối chiếu với yêu cầu cụ thể của Bộ tiêu chí, hoàn thiện số liệu và hồ sơ minh chứng; trường hợp chưa có hướng dẫn cụ thể về phương pháp đánh giá hoặc cách xác định mức đạt thì tổng hợp, xin ý kiến cơ quan chuyên môn cấp trên trước khi kết luận.

II. NHỮNG NỘI DUNG CẦN TIẾP TỤC HOÀN THIỆN

1. Hoàn thiện việc đối chiếu từng yêu cầu của 05 nội dung thành phần với tình hình thực tế của xã.

2. Lập danh mục hồ sơ, tài liệu minh chứng tương ứng với từng nội dung; xác định rõ hồ sơ đã có, hồ sơ còn thiếu và thời gian bổ sung.

3. Bổ sung số liệu định lượng đối với từng nội dung; bảo đảm số liệu thống nhất giữa báo cáo của Văn phòng và số liệu tổng hợp chung của Phòng Kinh tế.

4. Đối với các nội dung chưa đủ căn cứ đánh giá, không tự xác định đạt hoặc không đạt; chủ động tổng hợp, xin ý kiến hướng dẫn của cơ quan chuyên môn cấp trên.

5. Đối với những nội dung còn thiếu nhưng có khả năng hoàn thành trong năm 2026, xác định cụ thể công việc phải thực hiện, cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, thời gian hoàn thành, kinh phí và nguồn kinh phí.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

Văn phòng HĐND và UBND xã chủ trì rà soát, hệ thống hóa hồ sơ, tài liệu minh chứng thuộc 05 nội dung của chỉ tiêu 10.1; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan bổ sung số liệu, tài liệu còn thiếu.

1. Đối với việc ban hành văn bản theo thẩm quyền: Tiếp tục rà soát toàn bộ văn bản thuộc phạm vi đánh giá; lập danh mục, phân loại và hoàn thiện hồ sơ minh chứng; trường hợp có nội dung chưa rõ phương pháp đánh giá thì tổng hợp, xin hướng dẫn của cơ quan chuyên môn cấp trên.

2. Đối với công tác phổ biến, giáo dục pháp luật: Tiếp tục tham mưu triển khai các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật; xây dựng mô hình tuyên truyền phổ biến pháp luật điểm; ưu tiên các nội dung thiết thực đối với người dân; bảo đảm đầy đủ tài liệu, danh sách, biên bản và các hồ sơ minh chứng.

3. Đối với công tác hòa giải ở cơ sở: rà soát tổ chức và hoạt động của các tổ hòa giải; hoàn thiện hồ sơ, sổ sách; bảo đảm chế độ, chính sách đối với hòa giải viên theo quy định và khả năng cân đối ngân sách.

4. Đối với thực hiện dân chủ ở cơ sở: tiếp tục rà soát, hoàn thiện các quy định, hồ sơ và tài liệu liên quan; bảo đảm việc công khai, lấy ý kiến và thực hiện quyền làm chủ của Nhân dân được thể hiện đầy đủ bằng hồ sơ minh chứng đối với từng lĩnh vực, nội dung theo quy định.

5. Đối với tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh: tiếp tục thực hiện nghiêm lịch tiếp công dân; xử lý, giải quyết đúng thẩm quyền, đúng thời hạn; thường xuyên cập nhật số liệu và hoàn thiện hồ sơ.

Thời gian hoàn thành: Hoàn thành việc rà soát, hệ thống hóa hồ sơ và xác định các nội dung còn thiếu trong **tháng 8/2026**; các nhiệm vụ thuộc quy trình thực hiện trong năm tiếp tục được triển khai, cập nhật đến thời điểm đánh giá, công nhận cuối năm.

IV. KINH PHÍ VÀ NGUỒN LỰC THỰC HIỆN

Qua rà soát, để bảo đảm thực hiện chỉ tiêu 10.1, cần quan tâm bố trí kinh phí cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hoạt động hòa giải ở cơ sở, mua sắm, bổ sung tài liệu pháp luật và các nhiệm vụ khác theo quy định, dự kiến kinh phí cụ thể như sau:

- Kinh phí chi cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (tổ chức hội nghị, xây dựng mô hình điểm, mua sắm, bổ sung tài liệu pháp luật): 20.000.000 đồng
- Kinh phí chi cho hoạt động hòa giải ở cơ sở: 10.000.000 đồng

Tổng kinh phí dự kiến là: 30.000.000 đồng.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đề nghị cơ quan chuyên môn cấp trên hướng dẫn cụ thể đối với những nội dung của chỉ tiêu 10.1 để làm căn cứ xác định phương pháp đánh giá, mức đạt hoặc hồ sơ minh chứng.

2. Đề nghị UBND xã quan tâm bố trí kinh phí thực hiện công tác tổ chức các Hội nghị phổ biến, giáo dục pháp luật; xây dựng mô hình điểm và tuyên truyền, phổ biến giáo dục Pháp luật; chi thù lao cho các hòa giải viên cơ sở theo đúng định mức quy định; hỗ trợ kinh phí mua sắm sách pháp luật mới, tài liệu phát cho

người dân và trang bị tủ sách pháp luật điện tử. trường hợp nguồn ngân sách xã không bảo đảm, tổng hợp nhu cầu, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, hỗ trợ.

3. Đề nghị Phòng Kinh tế tiếp tục phối hợp, hướng dẫn thống nhất phương pháp tổng hợp, đánh giá chỉ tiêu 10.1 trong báo cáo chung về kết quả rà soát các tiêu chí nông thôn mới của xã.

Trên đây là Báo cáo kết quả rà soát, thực hiện chỉ tiêu 10.1 về “Xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật” trong xây dựng xã nông thôn mới giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Bình Thành./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo UBND xã;
- Phòng Kinh tế;
- Phòng Văn hóa - xã hội xã;
- Lãnh đạo Văn phòng HĐND và UBND xã;
- Lưu VT, VP.

CHÁNH VĂN PHÒNG



Đinh Văn Chinh